

Số : 37/ĐTĐH

(V/v hoàn chỉnh chương trình đào  
tạo áp dụng cho các khóa tuyển từ  
năm học 2012-2013

TP. HCM, ngày 19 tháng 11 năm 2012.

**Kính gửi:**

- Ban chủ nhiệm Khoa;
- Trưởng Bộ môn

Nhằm hoàn chỉnh chương trình giáo dục bậc đại học áp dụng cho các khóa tuyển từ năm học 2012 – 2013, Phòng Đào tạo Đại học thông báo đến các Khoa và Bộ môn việc điều chỉnh hệ thống mã môn học và kế hoạch thực hiện như sau:

**A. Hệ thống mã môn học:**

1. Mã môn học gồm 2 ký tự và 3 chữ số. Ví dụ: IT001
2. Quy định về ký tự trong mã môn học:
  - a. Đối với các môn học thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương và cơ sở nhóm ngành:

STT	Loại môn học	Mã ký tự
1	Tiếng Anh	EN
2	Nhóm ngành CNTT	IT
3	Toán	MA
4	Giáo dục quốc phòng	ME
5	Giáo dục thể chất	PE
6	Điện tử, mạch số, vật lý	PH
7	Lý luận chính trị, kỹ năng và các môn xã hội	SS

- b. Đối với các môn thuộc khối kiến thức chuyên ngành: ký tự đại diện cho Khoa quản lý môn học đó

STT	Khoa	Mã ký tự
1	Kỹ thuật máy tính	CE
2	Khoa học máy tính	CS
3	Hệ thống thông tin	IS
4	Mạng máy tính & truyền thông	NT
5	Công nghệ phần mềm	SE

3. Quy định về chữ số trong mã môn học:
- a. Đối với các môn học thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương và cơ sở nhóm ngành: bắt đầu đánh số từ 001 cho mỗi loại môn học.
  - b. Đối với các môn thuộc khối kiến thức chuyên ngành
    - Chữ số đầu tiên thể hiện cấp độ của môn học
      - + Các môn cơ sở ngành : 1
      - + Các môn chuyên ngành bắt buộc : 2
      - + Các môn chuyên ngành tự chọn : 3
      - + Các môn chuyên đề tốt nghiệp : 4
    - Chữ số thứ 2 thể hiện sự phân loại chuyên ngành hẹp. Nếu môn học là môn chung của ngành thì chữ số thứ 2 là 0.  
Ví dụ: Khoa có 2 chuyên ngành hẹp thì chữ số thứ 2 có 3 giá trị là 0, 1, 2
    - Chữ số thứ 3 thể hiện thứ tự môn học theo từng cấp độ.

**B. Kế hoạch triển khai:**

1. Hoàn chỉnh chương trình đào tạo: Căn cứ vào chương trình đào tạo giai đoạn đại cương và cơ sở nhóm ngành đã được ban hành, các Khoa tiến hành điều chỉnh chương trình đào tạo cập nhật hệ thống mã môn học theo hướng dẫn như trên.
2. Hoàn thiện đề cương tất cả các môn học do Khoa, Bộ môn phụ trách.
3. Lập bảng đối chiếu môn học tương đương giữa các chương trình đào tạo theo biểu mẫu kèm theo.
4. Các Khoa, Bộ môn gửi chương trình đào tạo đã chỉnh sửa, toàn bộ đề cương các môn học và bảng đối chiếu môn học tương đương giữa các chương trình đào tạo về cho phòng Đào tạo Đại học **trước ngày 30/11/2012**.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: ĐTDH

**PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC**  
(Đã ký)

**TRỊNH MINH TUẤN**

Đơn vị:.....

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2012

## BẢNG ĐỐI CHIẾU CÁC MÔN HỌC TƯƠNG ĐƯƠNG HOẶC THAY THẾ

(Giữa các chương trình đào tạo đã triển khai và chương trình đào tạo áp dụng từ năm học 2012 – 2013)

I. Đối với chương trình đào tạo áp dụng cho khóa...../ năm học.....(A) và chương trình đào tạo áp dụng từ năm học 2012 – 2013 (B)

TT	CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO A			CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO B		
	MÃ MÔN HỌC	TÊN MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	MÃ MÔN HỌC	TÊN MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ

II. Đối với chương trình đào tạo áp dụng cho khóa...../ năm học.....(A) và chương trình đào tạo áp dụng từ năm học 2012 – 2013 (B)

TT	CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO A			CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO B		
	MÃ MÔN HỌC	TÊN MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	MÃ MÔN HỌC	TÊN MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ

--	--	--	--	--	--	--

III. Đối với chương trình đào tạo áp dụng cho khóa...../ năm học.....(A) và chương trình đào tạo áp dụng từ năm học 2012 – 2013 (B)

TT	CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO A			CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO B		
	MÃ MÔN HỌC	TÊN MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	MÃ MÔN HỌC	TÊN MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ

**Ghi chú:**

- Hai môn học được gọi là tương đương khi có cùng nội dung giảng dạy nhưng có thay đổi về tên môn học, mã môn học.
- Môn học được gọi là thay thế khi môn học cũ không có trong chương trình đào tạo mới, sinh viên có thể học môn thay thế để trả nợ môn học cũ.
- Mỗi bảng chỉ liệt kê các môn tương đương hoặc thay thế giữa 1 chương trình đào tạo đã ban hành trước đây và chương trình đào tạo áp dụng từ năm học 2012 – 2013.

**TRƯỞNG KHOA**